

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ
BẢO VỆ THỰC VẬT

Số: 294/TB-CCTTBVT

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phía Bắc;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY

(Từ 4/6/2025 đến ngày 11/6/2025)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

- Nhiệt độ: Trung bình: 33⁰C; Cao: 39⁰C; Thấp: 28⁰C.
- Nhận xét khác: Trong kỳ trời nắng nóng có mưa xen kẽ.

2. Cây trồng

Đối tượng	GDST	Diện tích (ha)
Lúa	chín – thu hoạch	28.735
Ngô	Phun râu – kết hạt – chín sếp	6.644
Cây chè	Phát triển búp - Thu hái búp	22.126
Cây nhãn, vải	Vải thu hoạch, nhãn phát triển quả non	1.690
Cây na	Phát triển quả non	970
Cây bưởi	Phát triển Quả non	2.162
Cây rau	Phát triển - thu hoạch	5.158

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY

1. Cây lúa

- Rầy nâu: Mật độ trung bình 450 - 850 con/m², nơi cao 1.000 – 3000 con/m², tuổi 3,4 Cục bộ 5.000 con/m² (Đồng Hỷ, Võ Nhai. Định hóa)

2. Cây ngô

- Sâu keo mùa thu: Mật độ trung bình 0,3 - 0,5 con/m², nơi cao 1-3 con/m². Tuổi 1, 2,3.
- Sâu đục bắp : Mật độ trung bình 0,1 - 0,5 con/m², nơi cao 1-3 con/m² Tuổi 4,5.
- Bệnh Khô vằn: Mật độ trung bình: 1,0 % CBH, nơi cao : 6% CBH

3. Cây chè

- Rầy xanh: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 10-15% búp bị hại, cục bộ 20-30% búp bị hại. (Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, phở yên, Sông Công)
- Bọ cánh tơ: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 15-20% .Cục bộ 25-30% Bbh

- Bọ xít muỗi: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 10-20% Bbh. Cục bộ 25% Bbh
- Nhện đỏ: Tỷ lệ hại trung bình 5-10%, nơi cao 20% lá bị hại.

4. Cây rau: Rệp muội 2-5%, sâu tơ 1-5 con/m², Bọ nhảy: 1-5 con/m²

5. Cây vải, nhãn

- Bọ xít nâu: Mật độ trung bình 1 con/cành, nơi cao 5 con/cành, tuổi non + TT.

6. Cây na, bưởi: Sâu bệnh an toàn.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH DỊCH HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

- * Trên cây lúa: Rầy nâu có thể gây cháy cục bộ.
- * Trên cây ngô: sâu keo mùa thu, sâu đục bắp... tiếp tục gây hại.
- * Trên cây chè: Rầy xanh, Bọ Cánh tơ... tiếp tục gây hại.
- * Trên cây nhãn: Bọ xít nâu tiếp tục gây hại.
- * Trên cây na, bưởi: Các đối tượng gây hại ở mức độ thấp.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Chú ý sâu hại chính trên chè như rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi; quan tâm theo dõi tập đoàn rầy, Sâu đục thân 2 chấm trên diện tích mạ mùa sớm; trên cây nhãn chú ý theo dõi bọ xít nâu. Theo dõi diễn biến thời tiết, chủ động tham mưu và đề xuất các biện pháp chỉ đạo phòng trừ hiệu quả, đảm bảo an toàn dịch bệnh trên các loại cây trồng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh;
- Phòng NN và Môi trường các H, TP;
- Phòng TN và MT TP. Phổ Yên và TPTN;
- Các Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Lưu: VT, KDTVND.

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tá

DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ, TỶ LỆ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH
(Từ 4/6/2025 đến ngày 11/6/2025)

Cây trồng	Tên SVGH	GDST	Mật độ/tỷ lệ		Diện tích nhiễm (ha)					Mất trắng	Số kỳ trước	Số với cùng kỳ NT	DTPT	Phân bố
			Phổ biến	Cao	Nhẹ	TB	Nặng	Tổng						
Cây lúa	Rầy nâu	chín – thu hoạch	450 - 850 con/m2	1.000 – 3000 con/m2 (Cb 5.000 con/m2)	200	550	2	752		-2000		750	Đồng hỷ Võ Nhai, Định Hóa	
	Mạ mùa sớm (1,2 lá)													



CỘNG HÒA VIỆT NAM
CỤC TRỘT VÀ HỮC VẬT
NGUYỄN